



## ẢNH HƯỞNG CỦA XUNG ĐỘT NGA – UKRAINE ĐẾN THƯƠNG MẠI TOÀN CẦU

Ngày 24/02/2022, Nga bắt đầu tiến hành tấn công quân sự quy mô lớn vào Ukraine sau một thời gian dài mâu thuẫn về chính trị và quân sự giữa hai nước. Trước hành động này của Nga, Mỹ và các nước phương Tây đã đồng loạt lên tiếng phản đối. Tuy nhiên, Nga vẫn tiếp tục chiến dịch quân sự của mình tại Ukraine khiến các nước này phải đưa ra hàng loạt các biện pháp trừng phạt quy mô lớn đối với Nga, bao trùm nhiều lĩnh vực từ tài chính, thương mại, đầu tư cho đến thể thao và ngoại giao... Trong đó đáng chú ý phải kể đến hành động loại bỏ phần lớn các ngân hàng Nga khỏi hệ thống thanh toán quốc tế (SWIFT) hay các lệnh cấm/hạn chế xuất khẩu và các lệnh cấm tài trợ thương mại. Để đáp trả lại, Nga cũng tung ra rất nhiều biện pháp trả đũa tương tự nhằm vào hàng hóa, các cá nhân và doanh nghiệp của các nước đã thực hiện các lệnh trừng phạt đối với Nga.

Những đòn trừng phạt và trả đũa lẫn nhau này không chỉ gây tổn thất nặng nề đối với kinh tế Nga, Mỹ và các nước phương Tây, mà còn tác động tiêu cực chung đến nền kinh tế toàn cầu. Phần dưới đây sẽ điểm lại một số hệ lụy từ cuộc chiến Nga-Ukraine với nền kinh tế thế giới và Việt Nam trong thời gian qua.

### Giá năng lượng thế giới leo thang

Xung đột giữa Nga - Ukraine đã châm ngòi cho một loạt các lệnh trừng phạt của phương Tây áp lên Nga, trong đó nổi bật là việc Liên minh châu Âu (EU) đạt được thỏa thuận cấm tới 90% lượng dầu nhập khẩu từ Nga vào cuối năm 2022. Tuy nhiên, Nga lại được biết đến là nước xuất khẩu khí đốt tự nhiên lớn nhất, dầu thô lớn thứ hai và than đá lớn thứ ba trên thế giới. Riêng đối với thị trường EU, khối này nhập khẩu đến 40% lượng khí đốt tự nhiên, và 45% lượng than đá từ Nga. Do đó, các đòn trừng phạt nhắm vào





năng lượng của phương Tây với Nga có thể gây gián đoạn nguồn cung năng lượng trên toàn cầu, từ đó khiến cho giá năng lượng leo thang. Chỉ tính trong vòng vài tháng từ khi cuộc xung đột nổ ra cho tới nay, châu Âu đã phải chứng kiến giá than tăng tới 60%, và giá khí đốt tự nhiên tăng tới hơn 30%, là mức tăng kỷ lục kể từ cuộc khủng hoảng kinh tế năm 2008, dự báo một tương lai gần không mấy sáng sủa với an ninh năng lượng của khu vực này.

Việc giá năng lượng, đặc biệt là giá dầu tăng cao đã gây ảnh hưởng đáng kể đến khả năng phục hồi kinh tế hậu COVID-19 của thế giới nói chung, và nhiều nước phương Tây nói riêng. Trên thực tế, dầu là một nhiên liệu quan trọng, được sử dụng trong hầu hết các ngành công nghiệp và dịch vụ hiện nay. Do đó, khi giá dầu tăng vọt sẽ làm gia tăng chi phí sản xuất và vận chuyển, đẩy mạnh giá cả của nhiều loại hàng hóa và dịch vụ lên cao. Điều này trực tiếp làm gia tăng lạm phát của nhiều nước trên thế giới. Đặc biệt, Mỹ và các nước phương Tây là những quốc gia bị ảnh hưởng nhiều nhất bởi chính những lệnh trừng phạt mà họ đặt ra với Nga, khi lạm phát của Mỹ và khu vực đồng Euro liên tục chạm mức kỷ lục, lần lượt là 9,1% và 8,6% vào tháng 6/2022.



Về phía Nga, áp lực từ những đòn trừng phạt của phương Tây đã khiến xuất khẩu dầu của nước này sang châu Âu bị giảm sút nghiêm trọng. Theo công ty dữ liệu hàng hóa Kpler, xuất khẩu dầu từ Nga sang khu vực Tây Bắc Âu đã giảm xuống 3 lần từ 1,08 triệu thùng/ngày xuống còn dưới 325.000 thùng/ngày vào tháng 5. Do đó, để bù đắp thiệt hại, Nga phải tìm cách chuyển hướng thị trường xuất khẩu, tìm kiếm những điểm đến mới, như khu vực châu Á (Trung Quốc, Ấn Độ...).

Trong khi các nước phương Tây quay lưng với nguồn năng lượng từ Nga, Ấn Độ nổi lên như một vị cứu tinh khi chính phủ nước này tiếp tục khuyến nghị các tập đoàn quốc doanh mua dầu thô giá rẻ từ Moscow. Khối lượng dầu Ấn Độ nhập khẩu từ Nga đã tăng gấp 30 lần kể từ khi xung đột Nga – Ukraine nổ ra, từ mức chỉ 30.000 thùng/ngày hồi tháng 2/2022 lên đến khoảng 950.000 thùng/ngày vào tháng 6/2022. Điều này cũng mang lại những lợi ích đáng kể cho Ấn Độ khi mà nguồn cung dầu của nước này vốn không đủ để đáp ứng nhu cầu năng lượng nội địa. Thêm vào đó, Ấn Độ cũng có thể tận dụng dầu thô giá rẻ mua từ Nga để về tinh lọc và sau đó xuất khẩu sang các nước EU với mức giá cao để hưởng lợi thế chênh lệch giá. Có thể thấy rằng, Ấn Độ đã tận dụng đúng thời cơ để là một trong số ít quốc gia được hưởng lợi từ cuộc chiến này.

Trong tình thế nguồn cung năng lượng toàn cầu chịu nhiều gián đoạn, các nước phương Tây đã kêu gọi Tổ chức Các Quốc gia Xuất khẩu Dầu và Các Đồng minh (OPEC+) gia tăng sản lượng sản xuất dầu để xuất khẩu, nhưng chỉ nhận được những phản hồi chậm chạp. Nguyên nhân khiến các quốc gia này chần chừ hành động là bởi hạn chế của ngưỡng sản lượng khai thác, và cũng có thể là do những mỏ dầu muốn hưởng lợi từ đợt tăng giá dầu ngắn hạn này. Trước tình hình dầu ngày càng trở nên khan hiếm, Mỹ buộc phải tuyên bố mở cửa thêm Kho Dự trữ Dầu mỏ Chiến lược (SPR) để đáp ứng nguồn cung đang ngày càng thiếu thốn, còn EU cũng phải nới lỏng lệnh trừng phạt dầu đối với Nga, khiến giá dầu thế giới dần hạ nhiệt, và kỳ vọng sẽ không biến động quá lớn vào nửa cuối năm 2022.

## Đe dọa an ninh lương thực

Không chỉ ảnh hưởng đến giá năng lượng mà xung đột Nga – Ukraine còn đe dọa đến an ninh lương thực của thế giới. Khi cuộc chiến nổ ra, Nga đã phong tỏa hoàn toàn các cảng ở Biển Đen của Ukraine, khiến cho hàng hóa xuất khẩu từ Ukraine bị mắc kẹt và không thể đến tay người mua. Trong khi đó, Ukraine được biết đến là quốc gia chiếm đến 15% sản lượng ngô, 10% sản lượng lúa mì và sản xuất khoảng một nửa lượng dầu hướng dương trên thế giới. Do đó, hành động của Nga nhằm chặn nút giao xuất khẩu của Ukraine cũng gây ảnh hưởng đáng kể đến các quốc gia nhập khẩu chủ yếu ngũ cốc và dầu ăn của Ukraine như Ai Cập, Ấn Độ...

Cùng với việc gián đoạn chuỗi cung ứng, giá cả nhiều sản phẩm lương thực trên thế giới sau khi chiến sự Nga – Ukraine nổ ra cũng bắt đầu tăng vọt. Theo dữ liệu của Trading Economics, chỉ trong vài tháng ngắn ngủi trước và sau xung đột, giá lúa mì đã tăng khoảng 31%, giá ngô tăng 15%, giá đậu tương tăng 8%... Trước thị trường nhiều biến động, hàng loạt quốc gia mạnh về nông nghiệp đã ban hành nhiều biện pháp hạn chế xuất khẩu nhằm bảo vệ an ninh lương thực nội địa, nhưng đồng thời cũng khiến khả năng tiếp cận lương thực của các nước nghèo càng thêm khó khăn. Theo Tổng thư ký Liên Hợp Quốc, xung đột Nga – Ukraine có thể là xúc tác cho một cuộc khủng hoảng lương thực dẫn đến làn sóng đói nghèo cùng cực chưa từng có. Trong số đó, Châu Phi và Trung Đông có thể là những khu vực dễ bị tổn thương nhất khi có nhu cầu nhập khẩu tới hơn 50% ngũ cốc từ Nga và Ukraine.

## Gián đoạn chuỗi cung ứng

Xung đột kéo dài giữa Nga và Ukraine cũng khiến cho chuỗi cung ứng nguyên nhiên liệu của nhiều ngành công nghiệp sản xuất khốn đốn, trong đó phải kể đến ngành công nghiệp ô tô. Trên thực tế, ngành công nghiệp ô tô thế giới vốn đã chịu nhiều tác động tiêu cực do thiếu hụt nguồn cung nguyên vật liệu từ ảnh hưởng của đại dịch COVID-19. Với xung đột Nga – Ukraine, mối lo ngại về tình trạng thiếu nguyên liệu và linh kiện cho các nhà máy sản xuất ô tô đang trở nên ngày một lớn hơn. Nga và Ukraine vốn được biết đến là hai quốc gia cung ứng nguyên liệu dùng cho sản xuất ô tô hàng đầu thế giới. Trong khi Nga được nhắc đến là một trong những nhà cung cấp palladium và rhodium - các hợp chất được sử dụng trong bộ chuyển đổi xúc tác của động cơ - lớn nhất thế giới, thì Ukraine cũng là nhà cung cấp chủ yếu khí neon dùng để sản xuất các chất bán dẫn. Do đó, khi xung đột Nga – Ukraine tiếp tục kéo dài, nguồn cung nguyên vật liệu sẽ ngày một khan hiếm hơn và có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến ngành sản xuất ô tô toàn cầu.

Không chỉ đối với chuỗi cung ứng nguyên liệu, cuộc xung đột giữa Nga và Ukraine còn gây ra tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến chuỗi cung ứng tổng thể của nhiều ngành hàng khác trên toàn thế giới. Những ảnh hưởng rõ nét nhất bao gồm việc gián đoạn tuyến đường vận chuyển hàng hóa nằm trong phạm vi xung đột quân sự, sự thiếu hụt về nguồn cung nguyên liệu và chi phí nhiên liệu cho vận chuyển tăng cao... Nhận định rõ những ảnh hưởng nghiêm trọng của xung đột Nga - Ukraine, Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) đã đưa ra cảnh báo các tác động từ xung đột này có thể làm giảm đến 50% tăng trưởng thương mại toàn cầu và làm giảm tăng trưởng GDP của thế giới khoảng 0,7% -1,3% trong năm 2022.





## Tác động đến nền kinh tế Việt Nam

Giống như hầu hết các quốc gia trên thế giới, Việt Nam cũng không tránh khỏi các tác động tiêu cực đến thương mại và kinh tế từ cuộc xung đột giữa Nga và Ukraine.

Về tác động trực tiếp, hoạt động thương mại và đầu tư giữa Việt Nam và Nga đã ít nhiều bị ảnh hưởng từ chiến sự trên. Trên thực tế, Nga hiện đang là đối tác thương mại hàng đầu của Việt Nam tại khu vực Á-Âu. Kể từ khi Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên minh Kinh tế Á Âu (trong đó có Nga) có hiệu lực từ năm 2016, kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Nga và Việt Nam ngày một tăng lên. Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam, chỉ trong giai đoạn 2016 – 2021, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Nga đã tăng lên gấp đôi từ 1,62 tỷ USD (năm 2016) lên 3,2 tỷ USD (năm 2021), nhập khẩu của Việt Nam cũng tăng lên gấp đôi trong giai đoạn này từ 1,13 tỷ USD (năm 2016) đến 2,34 tỷ USD (năm 2021). Tuy nhiên, do ảnh hưởng của cuộc xung đột Nga – Ukraine, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam với Nga trong 6 tháng đầu năm 2022 có sự sụt giảm mạnh (giảm 22,9%), trong đó xuất khẩu giảm gần 50% so với cùng kỳ năm ngoái. Bên cạnh đó, việc Mỹ và các nước phương Tây loại một số ngân hàng Nga ra khỏi hệ thống SWIFT cũng khiến cho việc trao đổi thương mại với Nga gặp khó khăn, đồng thời cũng gây ra ảnh hưởng không nhỏ đến các dự án đầu tư của Nga tại Việt Nam trong thời điểm hiện tại. Về phía Ukraine, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Ukraine cũng giảm đi đáng kể trong 6 tháng đầu năm 2022, chỉ đạt trị giá khoảng 164 triệu USD (giảm 41,9%), trong đó xuất khẩu giảm tới 68% so với cùng kỳ năm ngoái.

Tuy nhiên về tổng thể, tác động trực tiếp của cuộc xung đột Nga – Ukraine đối với Việt Nam được đánh giá là không quá lớn. Về thương mại, dù hoạt động thương mại của Việt Nam với Nga và Ukraine bị giảm sút đáng kể nhưng kim ngạch xuất nhập khẩu với hai nước này chỉ chiếm một phần nhỏ (khoảng 1%) trong tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam. Thậm chí, Việt Nam còn có thể có lợi từ một số cơ hội mới xuất hiện trong bối cảnh hiện nay. Lấy ví dụ, trước tình trạng thiếu hụt lương thực trên toàn cầu, với lợi thế là một nước xuất khẩu nông thủy sản chủ yếu, Việt Nam có thể có thêm nhiều cơ hội xuất khẩu nông sản, thực phẩm sang thị trường phương Tây nói riêng, và tăng thị phần trên toàn thế giới nói chung.

Về tác động gián tiếp, do có nền kinh tế mở với mức độ hội nhập tương đối cao, Việt Nam cũng nhanh chóng phải chịu các sức ép tương tự như các nền kinh tế khác trên thế giới, bao gồm việc tăng giá xăng dầu, thiệt hại do gián đoạn các chuỗi cung ứng và sản xuất... Điều này đe dọa tới tính liên tục của hoạt động sản xuất, tiêu dùng, đồng thời cũng làm gia tăng lạm phát ở trong nước, ảnh hưởng phần nào tới kế hoạch phục hồi kinh tế hậu đại dịch của Việt Nam.